

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Đàn, ngày 25 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu xác định cha cho con”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lại.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên họp:
Ông Đào Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 06/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Bùi Danh H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: K, thị trấn D, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: K, thị trấn D, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu việc dân sự đề ngày 18/11/2024 và tại phiên họp, anh Bùi Danh H yêu cầu: Anh Bùi Danh H và chị Nguyễn Thị N có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2022, sống cùng nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Khi chị Nguyễn Thị N mang thai khoảng một tháng thì anh Bùi Danh H phát hiện chị Nguyễn Thị N đang trong thời kỳ hôn nhân với anh Lê Văn T nhưng không sống chung với nhau từ năm 2022. Ngày 28/4/2023, tại Trung tâm

y tế huyện N, tỉnh Nghệ An, chị Nguyễn Thị N sinh một bé trai theo Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002) của Trung tâm y tế huyện N. Sau khi sinh con, chị Nguyễn Thị N và con về sống cùng gia đình anh Bùi Danh H tại xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Khoảng 2 tháng sau đó, do sống không phù hợp nên anh Bùi Danh H và chị Nguyễn Thị N đưa con ra Hà Nội sống tạm. Đến khi con được 6 tháng, chị Nguyễn Thị N bỏ đi, anh Bùi Danh H đưa con về N sống cùng gia đình bố mẹ đẻ cho đến nay. Anh Bùi Danh H không liên lạc được với chị Nguyễn Thị N. Do giữa anh Bùi Danh H và chị Nguyễn Thị N không có đăng ký kết hôn, chị Nguyễn Thị N lại đang trong thời kỳ hôn nhân với người khác nên không thể làm được thủ tục đăng ký khai sinh cho con. Anh Bùi Danh H đã làm xét nghiệm AND, kết quả Phiếu kết quả phân tích AND số 2403169 ngày 17/4/2024 của Công ty cổ phần D đã kết luận giữa anh Bùi Danh H và bé trai có Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002) của Trung tâm y tế huyện N (tên dự định đặt của con là Bùi Danh K) có quan hệ huyết thống cha - con. Vì vậy, anh Bùi Danh H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn giải quyết, xác định anh Bùi Danh H là cha đẻ của bé trai sinh ngày 28/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 0000629, quyển số 002 của Trung tâm y tế huyện N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Danh H có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2022. Thời điểm này, chị Nguyễn Thị N đang là vợ hợp pháp của anh Lê Văn T nhưng vợ chồng không chung sống với nhau, không liên lạc với nhau. Ngày 28/4/2023, tại Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nghệ An, chị Nguyễn Thị N sinh một bé trai theo Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002) của Trung tâm y tế huyện N. Sau khi sinh con, chị Nguyễn Thị N nuôi con được 6 tháng thì không trực tiếp nuôi dưỡng mà giao con cho anh Bùi Danh H nuôi dưỡng. Anh Lê Văn T hoàn toàn không biết chị Nguyễn Thị N mang thai và sinh con với anh Bùi Danh H. Chị Nguyễn Thị N xác định: Bé trai do chị Nguyễn Thị N sinh ngày 28/4/2023 tại Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002) của Trung tâm y tế huyện N là con của anh Bùi Danh H. Vì vậy, đề nghị Tòa án xác định anh Bùi Danh H là cha đẻ của bé trai sinh ngày 28/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 0000629, quyển số 002 của Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T trình bày: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị N kết hôn vào ngày 31/7/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị N có ba con chung là: Lê Thị Như Q, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2014; Lê Linh Đ, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2017 và Lê Bình A, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2019. Hiện tại anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị N đang là vợ chồng hợp pháp nhưng đã từ lâu không chung sống cùng nhau, chị Nguyễn Thị

N đã bỏ đi từ nhiều năm nay, không rõ địa chỉ ở đâu. Anh Lê Văn T không biết chị Nguyễn Thị N sinh một bé trai vào ngày 28/4/2023 tại huyện N, tỉnh Nghệ An. Bé trai này không phải là con của anh Lê Văn T, vì anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị N từ lâu nay đã không còn chung sống cùng nhau. Đối với việc anh Bùi Danh H yêu cầu xác định anh Bùi Duy H1 là cha của bé trai nói trên, anh Lê Văn T không có ý kiến gì, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền thụ lý việc hôn nhân gia đình, xác định chứng cứ, việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu, việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 366, 367, 369, 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 88, 89, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Danh H về việc xác định cha cho con. Công nhận cháu Bùi Danh K, sinh ngày 28/4/2023 là con đẻ của anh Bùi Danh H. Về lệ phí: Anh Bùi Danh H phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn nhận định:

[1] Về xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Bùi Danh H có hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An yêu cầu xác định cha cho con nên đây là yêu cầu hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và đã có ý kiến bằng văn bản tại hồ sơ. Sự vắng mặt của anh Lê Văn T không ảnh hưởng đến nội dung yêu cầu nên Tòa án tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quyền yêu cầu xác định cha cho con: Đây là yêu cầu xác định cha

cho con nên anh Bùi Danh H là người có quyền yêu cầu theo quy định tại Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Xét yêu cầu xác định cha cho con của người yêu cầu: Căn cứ vào đơn yêu cầu, các tài liệu khác có tại hồ sơ, lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết và tại phiên họp, xác định: Bé trai do chị Nguyễn Thị N sinh ngày 28/4/2023, tại Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nghệ An được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị N nhưng anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị N đều thừa nhận không phải con của anh Lê Văn T. Tại Phiếu Kết quả phân tích AND số 2403169 ngày 17/4/2024 của Công ty cổ phần D xác định: Anh Bùi Danh H và bé trai có Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002); nơi sinh: Trung tâm y tế huyện N (tên dự định đặt của con là Bùi Danh K) có quan hệ huyết thống cha - con. Vì vậy anh Bùi Danh H yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Danh H là cha đẻ của bé trai có Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002) của Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nghệ An là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về lệ phí: Người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 366, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 35, 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Danh H về việc xác định cha cho con. Tuyên bố: Anh Bùi Danh H là cha đẻ của bé trai sinh ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản Trung tâm y tế huyện N theo Giấy chứng sinh số 0000629 (quyển số 002) của Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nghệ An.

Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, anh Bùi Danh H có quyền, nghĩa vụ liên hệ đến các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục hộ tịch cho con theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Danh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc dân sự. Được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001784, ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Anh Bùi Danh H đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND xã Nam Thanh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Lại